

QUYẾT ĐỊNH
về việc ban hành Quy chế làm việc mẫu
của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước

-
- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII;
 - Căn cứ Quy định số 87-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Trung ương,

BAN BÍ THƯ QUYẾT ĐỊNH

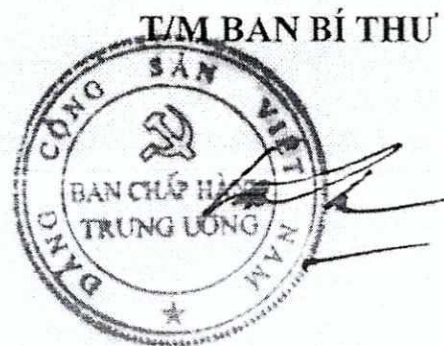
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc mẫu của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước.

Điều 2. Ban chấp hành đảng bộ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước căn cứ Quy chế làm việc mẫu và các quy định của Trung ương có liên quan để ban hành Quy chế làm việc phù hợp với yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tình hình thực tiễn tại doanh nghiệp.

Điều 3. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương (có đảng bộ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước trực thuộc); các đảng bộ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư (để báo cáo),
- Như Điều 3,
- Lưu Văn phòng Trung ương Đảng.



Lương Cường

QUY CHẾ LÀM VIỆC MẪU
của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước
(Kèm theo Quyết định số 147-QĐ/TW, ngày 14/5/2024
của Ban Bí thư)

ĐẢNG BỘ KHỐI DOANH NGHIỆP TW
TỈNH ỦY, THÀNH ỦY.....
ĐẢNG ỦY...(TÊN DOANH NGHIỆP)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày tháng năm

*
Số - QC/ĐU

QUY CHẾ LÀM VIỆC
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ ...(TÊN DOANH NGHIỆP)
NHIỆM KỲ.....

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 87-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước;
 - Căn cứ Quyết định số 147-QĐ/TW, ngày 14/5/2024 của Ban Bí thư ban hành Quy chế làm việc mẫu của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước;
 - Căn cứ Quyết định số ..., ngày .../.../... của tỉnh uỷ, thành uỷ ...(hoặc của Đảng uỷ Khối Doanh nghiệp Trung ương) về việc chuẩn y ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đảng uỷ (tên doanh nghiệp) khoá ..., nhiệm kỳ ...;
- Ban chấp hành đảng bộ...(tên doanh nghiệp) khoá ..., nhiệm kỳ ... quyết định ban hành Quy chế làm việc của ban chấp hành đảng bộ (tên doanh nghiệp) như sau:

Chương I
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ,
BAN THƯỜNG VỤ, THƯỜNG TRỰC ĐẢNG ỦY

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban chấp hành đảng bộ

Ban chấp hành đảng bộ ... (gọi tắt là đảng uỷ) là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ đại hội, thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước theo Quy định số 87-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư, có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo việc phổ biến, quán triệt, tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương và cấp uỷ cấp trên; nghị quyết đại hội đảng bộ và các nghị quyết của đảng uỷ.

2. Quyết định chương trình làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khoá, hằng năm của đảng uỷ; quy chế làm việc của đảng uỷ và quy chế làm việc của uỷ ban kiểm tra đảng uỷ. Ban hành quy chế về mối quan hệ lãnh đạo giữa đảng uỷ với hội đồng thành viên/hội đồng quản trị và tổng giám đốc.

3. Định hướng, cho ý kiến hoặc quyết định theo thẩm quyền những vấn đề về xây dựng Đảng, xây dựng doanh nghiệp, công tác tổ chức, cán bộ, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng theo quy định (*Ban hành nghị quyết, kết luận của đảng uỷ để hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc, các cấp uỷ, tổ chức đảng, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị trực thuộc, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, bảo đảm vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với doanh nghiệp*).

- Lãnh đạo công tác chính trị, tư tưởng, học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị; đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối, chủ trương của Đảng.

- Lãnh đạo thực hiện các nguyên tắc tổ chức của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu các cấp.

- Lãnh đạo việc cụ thể hoá các nghị quyết, chiến lược, quy định của Đảng về công tác tổ chức, cán bộ trong doanh nghiệp; bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị trong doanh nghiệp.

- Quyết định thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể các cơ quan tham mưu, giúp việc, các tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ theo quy định. Đề xuất với cấp trên những nội dung về tổ chức, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cấp trên.

- Căn cứ chỉ thị, quy định, hướng dẫn của cấp trên, ban hành kế hoạch tổ chức đại hội đảng các cấp tiến tới đại hội đảng bộ ...(tên doanh nghiệp); chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập đại hội đảng bộ, hội nghị đại biểu (nếu có); thông qua dự thảo các văn kiện trình đại hội, hội nghị đại biểu; chuẩn bị và giới thiệu nhân sự bầu đảng uỷ, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ khoá mới theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

- Căn cứ quy định, hướng dẫn, ý kiến của cấp uỷ cấp trên, thảo luận, quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, uỷ viên uỷ ban kiểm tra; bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra đảng uỷ.

- Thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định của Đảng; lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đảng uỷ theo quy định. Xem xét báo cáo kết quả kiểm điểm, tự phê bình và phê bình hằng năm của ban thường vụ đảng uỷ; tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Lãnh đạo xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng, đảng viên, công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Lãnh đạo công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát đối với tổ chức đảng, đảng viên. Quyết định hoặc đề nghị kỷ luật; giải quyết khiếu nại kỷ luật đối với tổ chức đảng, đảng viên; vấn đề đảng tịch theo quy định.

- Lãnh đạo công tác dân vận, chấp hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và người lao động trong đơn vị. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp về tổ chức và hoạt động của hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc với các tổ chức chính trị - xã hội theo đúng quy định. Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong doanh nghiệp phát huy vai trò, tích cực tham gia công tác giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị.

4. Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ; cho ý kiến đối với những vấn đề đặc biệt quan trọng của doanh nghiệp.

- Ban hành nghị quyết hoặc kết luận về quan điểm, nguyên tắc, mục tiêu, chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu trong chiến lược phát triển dài hạn, trung hạn, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp; đề án sắp xếp, đổi mới và cơ cấu lại doanh nghiệp; cổ phần hoá, thoái vốn đầu tư của Nhà nước tại doanh nghiệp; đổi mới khoa học, công nghệ; phát triển nguồn nhân lực; chế độ, chính sách đối với người lao động; bảo vệ môi trường và các nhiệm vụ đối với Nhà nước.

- Định hướng đối với các đề án, dự án đặc biệt quan trọng của doanh nghiệp.

- Xem xét, cho ý kiến về báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh quý, 6 tháng, hằng năm của doanh nghiệp.

5. Xem xét, cho ý kiến về những công việc ban thường vụ đảng uỷ đã giải quyết giữa hai kỳ hội nghị của đảng uỷ; báo cáo của ban thường vụ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng.

6. Ngoài những nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quy chế này, đảng uỷ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác được quy định tại các văn bản của Đảng, Nhà nước, cấp uỷ cấp trên và của đảng uỷ.

7. Chịu trách nhiệm trước cấp uỷ cấp trên, trước đảng bộ về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ đảng uỷ

Ban thường vụ đảng uỷ ... (tên doanh nghiệp) có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Quyết định triệu tập hội nghị đảng uỷ; chỉ đạo chuẩn bị toàn bộ nội dung báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết, kết luận... trình hội nghị đảng uỷ.

2. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, cấp uỷ cấp trên và của đảng uỷ; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Lãnh đạo cụ thể hoá, tổ chức thực hiện chủ trương, nghị quyết, quy định về công tác xây dựng Đảng, xây dựng doanh nghiệp, các tổ chức chính trị - xã hội và công tác tổ chức, cán bộ trong doanh nghiệp

- Lãnh đạo, chỉ đạo công tác chính trị, tư tưởng; bảo vệ quan điểm, đường lối, nền tảng tư tưởng của Đảng; thực hiện các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý; xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên; chất lượng sinh hoạt đảng; tự phê bình và phê bình, gợi ý kiểm điểm và chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân; thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ, công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng, công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định; lãnh đạo, thực hiện công tác kết nạp đảng viên, công nhận đảng viên chính thức.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác dân vận và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; định hướng nội dung quan trọng, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung và tổ chức đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội; cho ý kiến phương án nhân sự và giới thiệu nhân sự các chức danh lãnh đạo thuộc diện ban thường vụ đảng uỷ quản lý để các tổ chức chính trị - xã hội, các đoàn thể xã hội - nghề nghiệp bầu theo quy định.

- Căn cứ quy định, hướng dẫn của cấp trên, cụ thể hoá, ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ.

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại, kiện toàn tổ chức bộ máy doanh nghiệp. Cho chủ trương thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể các đơn vị thành viên, chi nhánh, đơn vị, tổ chức trực thuộc doanh nghiệp, hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc; quản lý biên chế, chính sách đối với cán bộ và người lao động trong doanh nghiệp.

- Ban hành quy chế, quy định cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các quy định về: Phân cấp quản lý cán bộ; đánh giá cán bộ; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; quy định, quy trình tuyển chọn, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái, cách chức, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức,

miễn nhiệm đối với cán bộ; khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ; kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; giải quyết khiếu nại, tố cáo về công tác cán bộ và cán bộ trong doanh nghiệp.

- Quyết định phân công công tác đối với uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ và bố trí cán bộ chuyên trách công tác đảng; quyết định chương trình, kế hoạch công tác của ban thường vụ đảng uỷ. Cho ý kiến về nội dung văn kiện, phê duyệt phương án nhân sự và chỉ đạo tổ chức đại hội các tổ chức đảng trực thuộc. Chuẩn y kết quả bầu cử hoặc chỉ định cấp uỷ và các chức danh lãnh đạo của cấp uỷ trực thuộc; chuẩn y uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ trực thuộc.

- Quyết định đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu cán bộ ứng cử, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật cán bộ và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ của doanh nghiệp theo phân cấp quản lý (*đảng uỷ cụ thể hoá danh mục chức danh cán bộ diện ban thường vụ quản lý trong quy định phân cấp quản lý cán bộ*).

- Lãnh đạo, chỉ đạo lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp theo quy định.

- Cho ý kiến việc khen thưởng tổ chức, cá nhân trong doanh nghiệp khi đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, việc nhận huân chương, huy chương, danh hiệu... do nước ngoài, tổ chức quốc tế tặng theo quy định của Đảng và Nhà nước. Quyết định khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định.

- Đề xuất với cấp trên những nội dung về tổ chức, cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của cấp trên.

4. Lãnh đạo doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ; cho ý kiến đối với những vấn đề quan trọng của doanh nghiệp trước khi hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc thực hiện theo thẩm quyền.

- Lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược phát triển dài hạn, trung hạn, kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp; đề án sắp xếp, đổi mới và cơ cấu lại doanh nghiệp; cổ phần hoá, thoái vốn đầu tư của Nhà nước tại doanh nghiệp; đổi mới khoa học, công nghệ; phát triển nguồn nhân lực; chế độ, chính sách đối với người lao động; bảo vệ môi trường và các nhiệm vụ đối với Nhà nước.

- Lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hoá chủ trương của Đảng và Chính phủ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của doanh nghiệp. Ban hành kết luận hoặc cho chủ trương, định hướng về đề án, dự án lớn và những vấn đề quan trọng, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của doanh nghiệp (*đảng uỷ cụ thể hoá cho phù hợp*).

- Định hướng, cho ý kiến hoặc quyết định những chủ trương về biện pháp triển khai, tổ chức thực hiện những vấn đề lớn, các cơ chế, chính sách, chương trình, đề án, dự án quan trọng về đầu tư, xây dựng, nghiên cứu, khảo sát, phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đối ngoại... của doanh nghiệp theo phân cấp (bao gồm cả những điều chỉnh, thay đổi lớn, quan trọng so với nội dung đã thông qua); thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Khi cần thiết hoặc theo đề nghị của hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc, ban thường vụ xem xét, cho ý kiến và định hướng về thực hiện nhiệm vụ quan trọng của doanh nghiệp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đảng trực thuộc, cán bộ, đảng viên, người lao động chấp hành chủ trương, nghị quyết, kết luận của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ; thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5. Quyết định hoặc cho chủ trương, định hướng, biện pháp thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, đối ngoại của doanh nghiệp. Lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề phức tạp ở doanh nghiệp, nhất là tình huống đột xuất liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội...

6. Chỉ đạo, thực hiện công tác quản lý, sử dụng tài chính đảng đúng quy định.

7. Báo cáo đảng uỷ kết quả giải quyết các công việc giữa hai kỳ hội nghị của đảng uỷ trong phiên họp gần nhất hoặc theo yêu cầu của đảng uỷ.

8. Quyết định những vấn đề quan trọng khác do cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đề nghị.

9. Ngoài những nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quy chế này, ban thường vụ đảng uỷ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác quy định tại các văn bản của Đảng, Nhà nước và của đảng uỷ.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thường trực đảng uỷ

Thường trực đảng uỷ gồm bí thư và các phó bí thư, có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Giúp ban thường vụ chỉ đạo việc chuẩn bị và tổ chức thực hiện quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khoá của đảng uỷ; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình làm việc hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của ban thường vụ và chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của đảng uỷ; quyết định triệu tập hội nghị ban thường vụ đảng uỷ; chỉ đạo, kiểm tra việc chuẩn bị các nội dung (báo cáo, đề án, phương án, dự thảo nghị quyết, kết luận...) trình hội nghị ban thường vụ quyết định; chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung làm việc với lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước đến thăm và làm việc tại đơn vị hoặc khi cấp trên yêu cầu đảng uỷ báo cáo, làm việc.

2. Chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, các tổ chức chính trị - xã hội và

các cơ quan liên quan trong việc quán triệt, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ và của cấp trên.

3. Chỉ đạo giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ, những vấn đề đột xuất nảy sinh giữa hai kỳ họp của ban thường vụ đảng uỷ. Báo cáo kết quả giải quyết cho ban thường vụ đảng uỷ tại phiên họp gần nhất.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA UỶ VIÊN BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ, UỶ VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ viên ban chấp hành đảng bộ

1. Chịu trách nhiệm trước đảng uỷ về sự lãnh đạo, chỉ đạo của đảng uỷ trong lĩnh vực, đơn vị được phân công phụ trách và các nhiệm vụ khác được giao.

2. Chủ động đề xuất ý kiến với đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và chương trình hoạt động của đảng uỷ, ban thường vụ và thường trực đảng uỷ có liên quan đến lĩnh vực, đơn vị được phân công phụ trách. Thường xuyên nắm tình hình, chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo kịp thời với ban thường vụ, thường trực đảng uỷ các vấn đề đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền.

3. Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của cấp trên và của đảng uỷ; kiên quyết đấu tranh, phản bác thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối của Đảng.

Cùng với cấp uỷ, tổ chức đảng nơi công tác tham gia lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện chủ trương, nghị quyết của Trung ương, của cấp trên và của đảng uỷ; công tác xây dựng Đảng, xây dựng đơn vị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

4. Gương mẫu học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thường xuyên tự soi mình và đề ra giải pháp khắc phục các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hoá; không để gia đình lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Giữ mối liên hệ mật thiết với Nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi các cơ quan có thẩm quyền nhận xét, đánh giá, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Tham gia, đóng góp ý kiến về công tác cán bộ theo phân công; triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tiêu cực và thực hành tiết kiệm tại đơn vị được phân công trực tiếp phụ trách; chịu trách nhiệm người đứng đầu đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

7. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương theo quy định của Đảng. Hằng năm tự phê bình về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách công tác, ý thức tổ chức kỷ luật và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là các hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong kỳ kiểm điểm định kỳ hằng năm, khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận. Thực hiện phê bình, chất vấn về hoạt động của đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ và các thành viên khác theo quy định. Tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung được phê bình, chất vấn.

8. Tích cực, tự giác học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới; được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

9. Tham dự đầy đủ hội nghị của đảng uỷ; tích cực thảo luận, góp ý kiến cho các nghị quyết, quyết định, văn bản của đảng uỷ và cùng đảng uỷ chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo thực hiện. Phối hợp chuẩn bị nội dung trình đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

10. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn bầu cử trong Đảng.

11. Được cung cấp và yêu cầu ban thường vụ đảng uỷ cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của đảng uỷ, đơn vị; về tình hình trong nước và quốc tế để thực hiện nhiệm vụ.

12. Khi ra nước ngoài về việc riêng (du lịch, thăm thân, khám, chữa bệnh...) phải báo cáo bằng văn bản và được sự đồng ý của ban thường vụ đảng uỷ và thực hiện đúng các quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của uỷ viên ban thường vụ

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định đối với uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc chuẩn bị các nghị quyết, quyết định, văn bản của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của ban thường vụ đảng uỷ. Tham gia đầy đủ các phiên họp của ban thường vụ đảng uỷ; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến những vấn

đề thuộc thẩm quyền quyết định của ban thường vụ đảng uỷ và cùng tập thể ban thường vụ chịu trách nhiệm về những quyết định của ban thường vụ.

2. Trực tiếp giải quyết hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Đối với những vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với đồng chí uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ có liên quan hoặc báo cáo đồng chí phó bí thư, bí thư đảng uỷ xem xét, cho ý kiến.

3. Chỉ đạo thực hiện và kiểm tra việc thực hiện nghị quyết, quyết định, kết luận của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ trong lĩnh vực được phân công phụ trách. Phối hợp trong việc sắp xếp, bố trí cán bộ lãnh đạo trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư đảng uỷ đồng thời là chủ tịch hội đồng thành viên/hội đồng quản trị

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư đảng uỷ

Bí thư đảng uỷ là người đứng đầu ban chấp hành đảng bộ, cùng đảng uỷ, ban thường vụ và thường trực đảng uỷ chịu trách nhiệm trước đảng bộ và cấp uỷ cấp trên về toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp; chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công; ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này, bí thư đảng uỷ có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Chủ trì, điều hành, kết luận cuộc họp đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ; chủ động đề xuất, trao đổi trong thường trực đảng uỷ những vấn đề lớn, quan trọng; chủ trương, giải pháp nhằm cải tiến, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp uỷ để đưa ra ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, quyết định. Duy trì nền nếp sinh hoạt của ban chấp hành, ban thường vụ và thường trực đảng uỷ theo đúng quy chế làm việc, đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng. Giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp uỷ và trong đảng bộ.

- Chỉ đạo, tổ chức quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Chính phủ và các cơ quan quản lý cấp trên; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án quan trọng để trình hội nghị đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, quyết định.

- Tập trung chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp; trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt của doanh nghiệp theo quy định; chịu trách nhiệm về công tác chính trị, tư tưởng, công tác tổ chức, cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định.

- Chỉ đạo sơ kết, tổng kết theo định kỳ việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương và cấp trên; chỉ đạo tổng kết các mặt công tác quan trọng của đảng bộ. Khi cần thiết trực tiếp báo cáo với cấp trên về tình hình hoạt động của đảng bộ, doanh nghiệp và chịu trách nhiệm cá nhân về những nội dung báo cáo đó.

- Chỉ đạo đồng chí phó bí thư thường trực đảng uỷ giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; chỉ đạo đồng chí phó bí thư và các đồng chí uỷ viên ban thường vụ tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của đảng uỷ có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị; khi cần thiết, được yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của chủ tịch hội đồng thành viên/hội đồng quản trị

- Chịu trách nhiệm của người đứng đầu trước đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về toàn bộ hoạt động thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Triển khai đầy đủ, nghiêm túc chủ trương, nghị quyết, kết luận của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ trong doanh nghiệp.

- Chỉ đạo quán triệt, cụ thể hoá và tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và người lao động; xây dựng chương trình, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm; đề án cụ thể về đầu tư, xây dựng, nghiên cứu, khảo sát, phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đối ngoại, quốc phòng, an ninh... và những vấn đề quan trọng khác để đưa ra hội nghị đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, quyết định theo quy chế và chương trình làm việc.

- Chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo; công tác cải cách hành chính, công tác thi đua - khen thưởng; công tác dân vận của chính quyền và công tác đối ngoại của doanh nghiệp; chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về tình hình thực hiện công tác chuyên môn của doanh nghiệp và các công tác chỉ đạo, điều hành chủ yếu của hội đồng thành viên/hội đồng quản trị với ban thường vụ và đảng uỷ theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

- Chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của hội đồng thành viên/hội đồng quản trị cần báo cáo, xin ý kiến ban thường vụ hoặc đảng uỷ; thường xuyên hội ý, trao đổi với thường trực đảng uỷ để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ đối với hội đồng thành viên (hội đồng quản trị), tổng giám đốc.

- Thay mặt đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ ký nghị quyết, văn bản của đảng uỷ và ban thường vụ đảng uỷ.

(Nơi không có chủ tịch hội đồng thành viên/hội đồng quản trị thì bí thư đảng uỷ đồng thời là tổng giám đốc; có nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 6 và Khoản 2, Điều 7 Quy chế này.)

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư đảng uỷ

Phó bí thư đảng uỷ cùng bí thư đảng uỷ chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của thường trực đảng uỷ; đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

1. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư thường trực chuyên trách công tác đảng

- Chỉ đạo việc chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khoá của đảng uỷ; chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của ban thường vụ đảng uỷ; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của đảng uỷ; chỉ đạo việc tổ chức thực hiện quy chế, các chương trình công tác đã đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung hội nghị của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ và cuộc họp của thường trực đảng uỷ.

- Chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ và đồng chí bí thư đảng uỷ điều hành hoạt động các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ để giải quyết những công việc hằng ngày của đảng bộ. Thay mặt bí thư hoặc trực tiếp giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của bí thư khi bí thư đảng uỷ uỷ quyền.

- Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ; chỉ đạo sự phối hợp công tác giữa cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ, các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan liên quan để tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của đảng uỷ. Chủ trì cùng với các đồng chí uỷ viên ban thường vụ phụ trách lĩnh vực xây dựng Đảng xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ phụ trách lĩnh vực đề nghị.

- Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh. Tập trung củng cố, kiện toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ đề xuất về công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định, hướng dẫn của Trung ương. Chỉ đạo nghiên cứu, sơ kết, tổng kết, nhân rộng những điển hình tiên tiến về tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh.

- Trực tiếp chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ, các cấp uỷ trực thuộc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện nhiệm vụ xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở, chấp hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; thường xuyên trao đổi và phối hợp với thủ trưởng, lãnh đạo đơn vị để chỉ đạo xây dựng cơ quan, đơn vị trực thuộc trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

- Chịu trách nhiệm trước đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ và đồng chí bí thư đảng uỷ trong việc chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể do ban thường vụ đảng uỷ phân công. Đề xuất với tập thể thường trực, ban thường vụ và đảng uỷ những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách; thay mặt đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ ký văn bản của đảng uỷ, ban thường vụ theo phân công.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ và bí thư đảng uỷ.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư đồng thời là tổng giám đốc

- Thực hiện công việc do ban thường vụ, thường trực và bí thư đảng uỷ phân công. Triển khai đầy đủ, nghiêm túc chủ trương, nghị quyết, kết luận của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ trong doanh nghiệp.

- Phối hợp với phó bí thư thường trực đảng uỷ chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung hội nghị của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ và cuộc họp thường trực đảng uỷ theo lĩnh vực được phân công.

- Đề xuất với ban thường vụ và đảng uỷ những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công phụ trách.

- Chịu trách nhiệm của người đứng đầu ban điều hành trước đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ về toàn bộ hoạt động thực hiện nhiệm vụ điều hành chuyên môn, sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và người lao động; tham mưu xây dựng chương trình, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và hằng năm; đề án cụ thể về đầu tư, xây dựng, nghiên cứu, khảo sát, phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đối ngoại, quốc phòng, an ninh... và những vấn đề quan trọng khác để hội đồng thành viên/hội đồng quản trị trình hội nghị đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ thảo luận, quyết định theo quy chế và chương trình làm việc.

- Thực hiện chế độ báo cáo về tình hình thực hiện công tác chuyên môn của đơn vị và các công việc chỉ đạo, công tác điều hành của tổng giám đốc với ban thường vụ và đảng uỷ theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu.

- Chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của tổng giám đốc cần báo cáo, xin ý kiến ban thường vụ hoặc đảng uỷ; thường xuyên hội ý, trao đổi với thường trực đảng uỷ để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ đối với hội đồng thành viên (hội đồng quản trị), tổng giám đốc.

- Thay mặt ban thường vụ đảng uỷ ký một số văn bản theo sự phân công của bí thư đảng uỷ.

(Nơi không có chủ tịch hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, bí thư đảng uỷ đồng thời là tổng giám đốc thì được bố trí một phó bí thư đồng thời là phó tổng giám đốc hoặc thành viên hội đồng thành viên/hội đồng quản trị sau khi có ý kiến chấp thuận của cấp uỷ cấp trên).

Chương III

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Nguyên tắc làm việc

1. Đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, nghị quyết, quy định của Trung ương, của cấp trên và nghị quyết đại hội đảng bộ (tên doanh nghiệp).

Nghị quyết, quyết định của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phải có hơn một nửa số thành viên đương nhiệm tán thành.

Trong trường hợp nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không có điều kiện tổ chức họp ban thường vụ thì thường trực đảng uỷ chỉ đạo văn phòng đảng uỷ gửi văn bản xin ý kiến thành viên ban thường vụ đảng uỷ (trừ công tác cán bộ, kỷ luật đảng), khi có hơn một nửa thành viên ban thường vụ tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy đã có hơn một nửa thành viên tán thành nhưng còn có ý kiến khác nhau về những vấn đề quan trọng thì cần đưa ra hội nghị ban thường vụ thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết định.

2. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể cấp uỷ. Ý kiến bảo lưu có thể được phản ánh lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài.

3. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

Điều 9. Thực hiện chương trình công tác

1. Đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của cấp trên hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Đảng uỷ có chương trình công tác toàn khoá và hằng năm. Ban thường vụ đảng uỷ làm việc theo chương trình công tác toàn khoá, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (có điều chỉnh khi cần).

2. Văn phòng đảng uỷ phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ, các cơ quan chuyên môn của đơn vị và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng chương trình làm việc của đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ trong từng thời gian cụ thể.

3. Uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên ban thường vụ, thường trực đảng uỷ chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình theo chương trình công tác của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ.

~ (Đối với các doanh nghiệp trực thuộc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước có tổ chức đảng là đảng bộ cấp trên cơ sở thì bổ sung chế độ làm việc với Đảng uỷ Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước khi có yêu cầu).

Điều 10. Chế độ làm việc của đảng uỷ, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ

1. Đảng uỷ họp định kỳ ba tháng một lần hoặc đột xuất khi cần. Ban thường vụ đảng uỷ họp định kỳ mỗi tháng một lần hoặc đột xuất khi cần. Hội nghị đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ phải có ít nhất 2/3 số thành viên được triệu tập tham dự.

- Thường trực đảng uỷ họp định kỳ 2 tuần 1 lần và họp đột xuất khi cần để kịp thời giải quyết công việc.

- Các uỷ viên uỷ ban kiểm tra đảng uỷ không là uỷ viên ban chấp hành được mời dự hội nghị đảng uỷ (trừ nội dung họp riêng). Tuỳ theo nội dung, ban thường vụ có thể mời lãnh đạo các đơn vị trực thuộc không là uỷ viên ban chấp hành dự họp để báo cáo, tiếp thu nội dung liên quan.

2. Ban thường vụ, thường trực đảng uỷ có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị đảng uỷ, hội nghị ban thường vụ đảng uỷ; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi, thành phần của mỗi hội nghị. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị, nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết thì đơn vị chủ trì báo cáo thường trực đảng uỷ hoặc ban thường vụ đảng uỷ xem xét, quyết định.

3. Các đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ hội nghị đến văn phòng đảng uỷ trước kỳ họp ít nhất... ngày để thẩm định; văn phòng đảng uỷ gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trước kỳ họp... ngày làm việc đối với hội nghị đảng uỷ và trước... ngày làm việc đối với hội nghị ban thường vụ đảng uỷ (trừ trường hợp hội nghị đột xuất).

4. Các cuộc họp của ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực đảng uỷ đều phải ghi biên bản, có kết luận cụ thể và ban hành nghị quyết.

5. Căn cứ nội dung cuộc họp, đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ mời đại diện các cơ quan, tổ chức có liên quan dự. Cuộc họp có nội dung về công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ phải mời đại diện các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ cấp trên dự.

Điều 11. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Thẩm quyền ban hành văn bản của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ: Thực hiện theo quy định của Ban Bí thư về thể loại, thẩm quyền ban hành và thể thức văn bản của Đảng.

2. Các ý kiến chỉ đạo của thường trực đảng uỷ tại cuộc họp hoặc làm việc đều phải văn bản hoá và do văn phòng đảng uỷ ban hành (trừ những việc bí thư, phó bí thư đảng uỷ trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ra văn bản).

3. Kết luận, quyết định, văn bản chỉ đạo của tập thể thường trực, của từng đồng chí trong thường trực đảng uỷ phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định.

Điều 12. Chế độ thông tin, báo cáo và bảo mật

1. Ban thường vụ, thường trực đảng uỷ giao văn phòng đảng uỷ chủ trì, phối hợp ban tuyên giáo đảng uỷ có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định và những vấn đề nổi bật của đảng bộ cho uỷ viên ban chấp hành đảng bộ.

2. Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ và các tổ chức chính trị - xã hội báo cáo (bằng văn bản) với ban thường vụ đảng uỷ về tình hình, kết quả triển khai thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao theo yêu cầu. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của thường trực, ban thường vụ đảng uỷ.

3. Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, đại biểu được mời dự hội nghị phải thực hiện nghiêm chế độ bảo mật về nội dung, tài liệu hội nghị và kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 13. Chế độ tự phê bình và phê bình

1. Hằng năm, tập thể ban thường vụ đảng uỷ, bí thư, phó bí thư, uỷ viên ban thường vụ tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương theo quy định. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị đảng uỷ để lấy ý kiến góp ý và báo cáo cấp trên theo quy định.

2. Cuối nhiệm kỳ, đảng uỷ kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ đảng uỷ tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội.

Điều 14. Chế độ đi công tác, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên trong doanh nghiệp

1. Hằng năm, ban thường vụ đảng uỷ làm việc với ban thường vụ một số đảng bộ, chi uỷ các chi bộ trực thuộc để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Bí thư, phó bí thư đảng uỷ chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên, người lao động trong doanh nghiệp.

3. Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ xây dựng kế hoạch nắm tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc cơ sở thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, người lao động, qua đó giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

Điều 15. Tổ chức sơ kết, tổng kết nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của cấp trên và của đảng uỷ

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban thường vụ đảng uỷ ban hành chương trình, kế hoạch và chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của cấp uỷ cấp trên và của đảng uỷ; báo cáo với Trung ương, cấp trên và thông báo cho cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

2. Nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, của cấp trên và của đảng uỷ thuộc lĩnh vực nào thì ban thường vụ đảng uỷ giao cho đơn vị có liên quan chủ trì chịu trách nhiệm chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, đơn vị thì ban thường vụ giao một đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

Chương IV
MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 16. Với hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc

1. Đảng uỷ lãnh đạo trực tiếp mọi hoạt động của doanh nghiệp; bảo đảm doanh nghiệp hoạt động đúng chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; lãnh đạo sự phối hợp giữa hội đồng thành viên/hội đồng quản trị và tổng giám đốc trong thực hiện chức trách, quyền hạn được giao.

2. Đảng uỷ thảo luận ra nghị quyết, kết luận để lãnh đạo hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, phát triển doanh nghiệp và công tác tổ chức, cán bộ của doanh nghiệp. Hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc báo cáo và đề xuất đảng uỷ ra nghị quyết hoặc kết luận lãnh đạo thực hiện kế hoạch hằng năm, kế hoạch trung hạn, dài hạn; các chủ trương đầu tư, cổ phần hoá, thoái vốn đầu tư của Nhà nước trong doanh nghiệp; chủ trương phát triển sản xuất, kinh doanh quan trọng.

Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu thì đại diện hội đồng thành viên/hội đồng quản trị, tổng giám đốc báo cáo đảng uỷ về tình hình thực hiện và những chủ trương, phương hướng, nhiệm vụ tiếp theo của doanh nghiệp.

Điều 17. Với tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương

1. Đảng uỷ chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương.

2. Tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương phối hợp với đảng đoàn, ban cán sự đảng các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương lãnh đạo đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của đảng uỷ trong Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi tổ chức.

3. Đảng uỷ cấp trên cơ sở trong doanh nghiệp nhà nước thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất với cấp uỷ cấp trên trực tiếp theo quy định.

Điều 18. Với đảng đoàn, ban cán sự đảng bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương

1. Đảng đoàn, ban cán sự đảng bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương phối hợp với tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát đảng uỷ thực hiện công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức, cán bộ, xây dựng doanh nghiệp, xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội; việc chấp hành chủ trương, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết của các tổ chức chính trị - xã hội theo phân công, phân cấp quản lý.

2. Khi xem xét, quyết định quy hoạch cấp uỷ, cán bộ lãnh đạo, quản lý hoặc quyết định về nhân sự của doanh nghiệp tham gia cấp uỷ; xem xét, quyết định về công tác tổ chức, cán bộ có liên quan thì đảng đoàn, ban cán sự đảng các bộ, ngành, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương theo phân cấp quản lý chủ động trao đổi, thống nhất và quyết định theo thẩm quyền. Trường hợp chưa thống nhất thì bên chủ trì quyết định và chịu trách nhiệm, đồng thời báo cáo lên cấp trên trực tiếp.

Điều 19. Với các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp uỷ cấp trên

1. Đảng uỷ chịu sự hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương về chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

2. Đảng uỷ phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc theo quy định.

Điều 20. Với cấp uỷ địa phương nơi có tổ chức đảng các đơn vị thành viên đóng trên địa bàn

Ban thường vụ đảng uỷ phối hợp công tác với cấp uỷ địa phương theo quy định tại Quyết định số 61-QĐ/TW, ngày 08/3/2022 của Ban Bí thư ban hành "Quy chế phối hợp giữa đảng uỷ tập đoàn kinh tế, tổng công ty, ngân hàng thương mại nhà nước với cấp uỷ địa phương".

Điều 21. Với các cấp uỷ, chi bộ trực thuộc

Đảng uỷ mà trực tiếp là ban thường vụ đảng uỷ lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt công tác đối với các tổ chức đảng trực thuộc. Trực tiếp làm việc với tập thể cấp uỷ, chi bộ trực thuộc theo định kỳ hoặc khi cần thiết. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nắm tình hình hoạt động của cấp uỷ và định hướng các mặt công tác lớn. Thông qua các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ và các đồng chí được phân công phụ trách, theo dõi để nắm tình hình các mặt công tác của các cấp uỷ, chi bộ trực thuộc. Các đảng uỷ trực thuộc có trách nhiệm mời các đồng chí được phân công phụ trách, theo dõi dự các cuộc họp của đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Uỷ viên ban chấp hành đảng bộ, uỷ viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư đảng uỷ và các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Văn phòng đảng uỷ chủ trì, phối hợp với ban tổ chức đảng uỷ, uỷ ban kiểm tra đảng uỷ và các cơ quan liên quan giúp đảng uỷ, ban thường vụ đảng uỷ theo dõi việc thực hiện Quy chế, đề xuất sửa đổi, bổ sung khi cần thiết. Cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá thực hiện Quy chế.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, thay thế Quy chế làm việc số, ngày của ban chấp hành đảng bộ...(tên doanh nghiệp) nhiệm kỳ ...

Lưu ý: Ngoài nội dung của Quy chế mẫu, đảng uỷ căn cứ Quy định số 87-QĐ/TW, ngày 28/10/2022 của Ban Bí thư, các quy định có liên quan của Đảng và đặc thù của doanh nghiệp để bổ sung phù hợp thực tế và đúng quy định.

Nơi nhận:

- Cấp uỷ cấp trên,
- Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng Trung ương,
- Các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương (nơi có tổ chức đảng trực thuộc đảng uỷ đóng trên địa bàn địa phương),
- Các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của đảng uỷ,
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc,
- Các tổ chức chính trị - xã hội trong doanh nghiệp,
- Lãnh đạo các đơn vị,
- Các đồng chí uỷ viên ban chấp hành đảng bộ,
- Các đồng chí uỷ viên uỷ ban kiểm tra đảng uỷ,
- Lưu văn phòng đảng uỷ.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)